TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH THÁI BÌNH	**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Bản án số: 09/2021/HSPT	
Ngày 23 -02-2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Hải Yến.

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Hằng

Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Trang - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2021/HSPT ngày 07 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Lê Văn Ph do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 88/2020/HSST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Th Th, tỉnh Thái Bình.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Lê Văn Ph, sinh ngày 22/4/2000; Nơi cư trú: Thôn Ng Th, xã Th Ng, huyện Th Th, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V1 hóa: 11/12; con ông Lê Văn Thvà bà Nguyễn Thị M; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Hồng H – Luật sư V1 phòng Luật sư Nguyễn Hồng H và cộng sự, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt)

- Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 17/5/2020, Phạm Văn L, Phạm Văn N, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thanh V1 đến quán karaoke Th D, thuộc thôn T T, xã Th Đ, huyện Th Th, tỉnh Thái Bình do anh Phạm Văn H, sinh năm 1989, trú tại thôn T T, xã Th Đ làm chủ để hát. Trong khi hát, nhóm L yêu cầu thêm nhân viên nữ phục vụ rót bia và bấm bài hát nên anh H gọi điện cho Lê Văn Ph để thuê nhân viên của Ph. Ph đồng ý và điều khiển xe mô tô (trước đó mượn của Đoàn Văn Tr) chở nhân viên là Nguyễn Thị Quỳnh Ch đến quán của anh H, rồi Ph ra về. Chị Ch phục vụ từ 21 giờ đến khoảng 22 giờ cùng ngày, do nhóm của L có hành vi khiếm nhã với chị Ch nên chị Ch không phục vụ nữa và gọi điện cho Ph đến đón về. Ph nhờ Phạm Văn S, sinh năm 2002, trú cùng thôn và B (không rõ họ, năm sinh, địa chỉ) đến đón Ch. S, B và Ch ra đến cửa quán thì bị L và V1 chặn phía đầu xe đe dọa nên cả ba người quay lại quán của anh H. Anh H can ngăn nên L, V1 bỏ đi, Ph gọi điện thì được S cho biết sự việc bị đe dọa trên. Ngay sau đó, Tr gọi điện cho Ph đòi xe nên Ph đi về khu vực thuê trọ ở thôn L N, xã Th X, huyện Th Th, tỉnh Thái Bình để trả xe cho Tr, Ph gặp và rủ Tr, Đàm Quang M, Bùi Văn Th đến quán của anh H xem Ch thế nào. Khi đến quán, cả nhóm được anh H cho biết sự việc là do nhóm của L gây ra, Tr nói "Giờ tìm chúng nó nói chuyện xem như thế nào", Ph, M, Th đồng ý, Ph nhờ S và B chở Ch về. Lúc này khoảng 23 giờ cùng ngày, Tr điều khiển xe mô tô chở Ph, M điều khiển xe mô tô chở Th từ quán của anh H đi hướng Đồn Biên phòng Tr L được khoảng 100 mét thì thấy mô tô của N chở V từ ngõ bên phải đường đi ra, do nghi ngờ là người của nhóm L nên Tr hô: "Hai thằng kia đứng lại". Lúc này, N tăng ga xe bỏ chạy, V ngồi sau nói: "Có giỏi thì đi theo tao", nhóm của Tr cũng tăng ga đuổi theo khoảng 50-70 mét thì N rẽ vào ngõ nhà N, N hô hoán "Cứu, cứu, chúng nó đánh". Tr điều khiển xe đi chậm lại, Ph nhảy xuống đi bộ, Tr tiếp tục điều khiển xe đến ngã ba đầu ngõ nhà N và nói to: "Bọn mày ra đây để bọn tao nói chuyện chứ không phải để đánh nhau". Lúc này, M và Th dừng xe ở gần ngã ba, L và V1 ở trong nhà L nghe thấy N hô hoán, L chạy ra sân lấy đoạn tre luồng cầm kéo lê chạy ra ngõ, V1 lấy đoạn sắt xây dựng chạy theo sau, L hô "Đ.mẹ chúng mày đứng lại", Tr quay đầu xe bỏ chạy và hô "Chạy đi, chạy đi". Ph quay đầu chạy bộ và nhảy lên xe của Tr nhưng do Tr đi nhanh nên Ph nhảy trượt, Ph tiếp tục chạy khoảng 10 mét nữa thì thấy bên phải đường có một đống gạch, Ph cúi xuống nhặt mỗi tay một viên gạch. Nhặt xong, ở tư thế cúi, Ph ném liên tiếp cả hai viên gạch về phía nhóm L và V1 đang chạy đuổi theo, khoảng cách ném gạch từ 07 đến 08 mét, trong đó một

viên gạch ném trúng chân trái của L làm L bị gãy chân, ngã khuỵu xuống đường. Mọi người đưa L về nhà, Ph nhảy lên ngồi sau xe của Tr, cùng M và Th bỏ chạy về xã Th X.

Nguyễn Thanh V1 một mình điều khiển xe mô tô đến nhà anh H để hỏi nhóm nào vừa ném L, sau đó điều khiển xe quay lại khu vực ngã ba nhà L đứng thì thấy 05 nam thanh niên ngồi trên 01 xe máy đi đến gồm Trần Văn Đ sinh năm 2002, Phạm Văn Th1 sinh năm 2002, đều trú tại thôn T L, xã Th Đ, Vũ Văn L1 sinh năm 2004, Vũ Đức Ph1 sinh năm 2005, Nguyễn Thế Ph2 sinh năm 2004, đều trú tại thôn L B, xã Th X. V1 chặn nhóm thanh niên lại hỏi về việc nhóm này có đánh L không và yêu cầu nhóm thanh niên này vào nhà L. Tại nhà L, V1 dùng tay, chân đánh vào người Th1. Th1 có đơn từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 65/20/TgT ngày 22/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình đối với anh Phạm Văn L kết luận: "Dấu hiệu chính qua giám định: Thương tích vùng chân trái do vật cứng có cạnh tác động làm gãy 1/3 T-G xương chày trái, đã được phẫu thuật kết hợp xương chày trái, kháng sinh, giảm đau, chăm sóc vết thương, nâng cao thể trạng. Hiện tại các vết thương còn sưng nề, chưa cắt chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 16% (Mười sáu phần trăm)".

Công V1 số 32/CV-TTPY ngày 15/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình giải thích tỷ lệ tổn thương cụ thể của anh Phạm Văn L như sau: Mặt trong 1/3 trên cẳng chân trái có vết mổ chưa cắt chỉ: 01%, mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân trái có vết mổ chưa cắt chỉ: 01%, mặt trước 1/3 dưới cẳng chân trái có vết mổ chưa cắt chỉ: 01%, gãy 1/3 T-G xương chày can tốt, thẳng trục, không ngắn chi: 13%, các vết xước da không được tính tỷ lệ. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định đối với Phạm Văn L là 16% (Mười sáu phần trăm)".

Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2020/HSST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Th Th, tỉnh Thái Bình quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự, các Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Ph phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt bị cáo Lê Văn Ph 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách dân sự; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Ngày 07/12/2020 bị cáo Lê Văn Ph kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn Ph thay đổi yêu cầu kháng cáo, bị cáo xin được giảm hình phạt và khai báo thành khẩn hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo Lê Văn Ph đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo 09 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Luật sư hoàn toàn nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ mà án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo, tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét có thể áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 51 BLHS là "phạm tội do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng" vì xét về điều kiện, hoàn cảnh thì tương quan lực lượng giữa hai bên là không cân xứng, bị cáo đang bị nhóm của bị hại truy đuổi, ngoài ra, sự việc cũng có lỗi của bị hại. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo Lê Văn Ph làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Ph thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại là anh Phạm Văn L và các người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ để xác định: Tối ngày 17/5/2020, Lê Văn Ph dùng gạch là hung khí nguy hiểm ném về

phía anh L và V1, có một viên gạch trúng chân trái của anh L làm anh L bị gãy chân, ngã khuỵu xuống đường. Kết luận giám định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 16%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Văn Ph về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn Ph, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, do đó việc cách ly bị cáo khỏi xã hội là cần thiết. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét về nhân thân của bị cáo để cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và xử phạt bị cáo mức 02 năm tù là có phần nghiêm khắc, vì bản thân bị cáo có nhân thân tốt, việc bị cáo phạm tội cũng xuất phát từ phía bị hại do đó cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 54 BLHS giảm cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo. Đối với ý kiến của luật sư đề nghị HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại điểm c khoản 1 Điều 51, xét thấy hành vi của bị cáo không phải là hành vi vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng vì thực tế nhóm của bị hại chưa có hành vi nào xâm phạm đến bị cáo, do đó không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Ph được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Chấp nhận kháng cáo của của bị cáo Lê Văn Ph, sửa một phần bản án sơ thẩm số 88/2020/HS-ST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Th Th, tỉnh Thái Bình theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn Ph 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn Ph không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 23/02/2021.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THA h.Th Th;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.
(đã ký)

Lương Hải Yến